

## **TỜ TRÌNH**

### **Thông qua Quy định chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch tỉnh An Giang**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Thực hiện Nghị quyết số 103/NQ-CP, ngày 06 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Bộ Chính trị khóa XII về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch tỉnh An Giang, cụ thể như sau:

#### **I. Sự cần thiết ban hành Nghị Quyết:**

An Giang được đánh giá là vùng đất có nhiều tài nguyên phát triển du lịch với hai nhóm sản phẩm chính là: Du lịch văn hóa tâm linh và du lịch sinh thái nghỉ dưỡng, nhưng đến nay việc khai thác phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh cũng chưa xứng với tiềm năng. Tỉnh chưa thật sự có chính sách đặc thù riêng cho lĩnh vực du lịch, làm cho hoạt động du lịch của tỉnh chưa đạt được kỳ vọng. Vì vậy, việc xây dựng chính sách đặc thù riêng nhằm thu hút đầu tư phát triển du lịch đang là một đòi hỏi rất bức thiết, nhất là khi du lịch được xác định là một trong những khâu đột phá của tỉnh trong nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Thực tế đến nay, tỉnh chưa có một chính sách nào được ban hành riêng cho lĩnh vực du lịch mà chỉ là chính sách thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội nói chung, trong đó, theo quy định hiện hành, lĩnh vực du lịch là lĩnh vực không được ưu đãi đầu tư. Dù được hưởng khá nhiều lợi ích từ các chính sách thu hút đầu tư phát triển, nhưng vẫn còn thiếu nhiều dự án, công trình trực tiếp đầu tư cho lĩnh vực du lịch dịch vụ. Bên cạnh các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển công nghiệp, sản xuất nông nghiệp công nghệ cao... thì các dự án đầu tư lĩnh vực dịch vụ, du lịch chỉ chiếm một tỷ trọng nhỏ cả về số lượng cũng như giá trị. Không chỉ thiếu về cơ chế chính sách, hoạt động xúc tiến đầu tư du lịch tuy

được chú trọng hơn trong thời gian qua nhưng chủ yếu vẫn là làm lồng ghép chung với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội. Việc thiếu chính sách đặc thù sẽ không chỉ hạn chế thu hút kêu gọi các nhà đầu tư lĩnh vực dịch vụ du lịch mà còn làm cho định hướng phát triển du lịch thiếu đi sự chặt chẽ, còn nhiều bất cập. Các dự án Khu Du lịch quốc gia Núi Sam, Khu Du lịch Núi Cấm và một số khu, điểm du lịch khác của tỉnh... là ví dụ cho sự phát triển thiếu chặt chẽ, thiếu đồng bộ.

Để phát triển đúng hướng, hiệu quả, xứng đáng với tiềm năng lợi thế và đặc biệt thể hiện đúng vai trò là một trong những khâu đột phá của nền kinh tế thì tỉnh cần nghiên cứu, xây dựng và ban hành một cơ chế, chính sách ưu đãi đặc thù để thu hút các nhà đầu tư tham gia đầu tư phát triển du lịch. Cần phải áp dụng các chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư tối đa theo quy định của pháp luật đối với các dự án đầu tư trên địa bàn. Hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư trong việc đền bù giải phóng mặt bằng và triển khai thực hiện dự án đầu tư. Ngoài ra, trong xây dựng chính sách cũng cần chú trọng hỗ trợ đào tạo và tuyển dụng lao động địa phương vào làm việc trong các dự án; hỗ trợ cá nhân và các tổ chức kinh tế tham gia vào sản xuất sản phẩm lưu niệm phục vụ khách du lịch và tạo ra sản phẩm đặc trưng mới. Đặc biệt chú trọng xây dựng cơ chế đầu tư theo hình thức hợp tác trong phát triển du lịch; cần phân định rõ trách nhiệm, lợi ích của các bên; Nhà nước phân cấp mạnh cho các cơ sở doanh nghiệp; tạo môi trường thông thoáng hỗ trợ và khuyến khích doanh nghiệp phát huy vai trò là động lực thúc đẩy phát triển du lịch.

Do vậy, việc ban hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch tỉnh An Giang là cần thiết trong giai đoạn hiện nay.

## **II. Mục đích, quan điểm xây dựng văn bản:**

### **1. Mục đích:**

Chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch tỉnh An Giang là bước cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh An Giang lần thứ X xác định: “*Phát triển du lịch tỉnh An Giang thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh*”; Nghị quyết số 11-NQ/TU, ngày 18/01/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “*Đẩy mạnh phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020*”; Quyết định số 1008/QĐ- UBND ngày 01/7/2014 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển ngành du lịch tỉnh An Giang từ năm 2014 đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Chương trình số 59/Ctr-UBND, ngày 13/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về phát triển hạ tầng du lịch tỉnh An Giang, giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 và làm cơ sở để lập các kế hoạch triển khai, đảm bảo tính khả thi, khai thác có hiệu quả tiềm năng du lịch, phát huy thế mạnh, tạo ra sản phẩm đặc thù, thu hút khách du lịch nhằm góp phần đưa du lịch An Giang phát triển trở thành ngành kinh tế mũi nhọn và xứng tầm vị thế trong khu vực.

### **2. Quan điểm xây dựng văn bản:**

- Các nội dung hỗ trợ của chính sách không trùng lặp với các chương trình, dự án khác trên địa bàn tỉnh. Tạo điều kiện hỗ trợ để nhà đầu tư, tổ chức, cá nhân dễ dàng tiếp cận và tham gia, qua đó góp phần thúc đẩy phát triển du lịch, nâng cao năng lực cạnh tranh và chất lượng dịch vụ của ngành du lịch.

- Phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội tỉnh An Giang và Chiến lược phát triển ngành du lịch Việt Nam.

- Bảo vệ, phát triển tài nguyên du lịch và môi trường, giữ gìn và phát huy truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc.

- Phát huy lợi thế địa phương, sử dụng hợp lý, hiệu quả tài nguyên; đáp ứng nhu cầu phát triển du lịch.

- Chính sách mới trên địa bàn tỉnh về hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch nên cần có tính linh hoạt, có thể điều chỉnh, bổ sung phù hợp khi nhu cầu thực tiễn thay đổi.

### **III. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng:**

**1. Phạm vi điều chỉnh:** Địa bàn tỉnh An Giang.

**2. Đối tượng áp dụng:** Nhà đầu tư, tổ chức, cá nhân được hỗ trợ đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực du lịch trên địa bàn tỉnh An Giang.

### **IV. Mục tiêu, nội dung của chính sách, giải pháp thực hiện chính sách trong đề nghị xây dựng văn bản:**

Đính kèm dự thảo quy định

### **V. Nguồn kinh phí thực hiện:**

Ngân sách tỉnh (nguồn vốn sự nghiệp phát triển kinh tế của tỉnh).

Hàng năm trên cơ sở cân đối nguồn lực của địa phương, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh nguồn kinh phí thực hiện Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch tỉnh An Giang của Hội đồng nhân dân tỉnh.

### **VI. Tổ chức thực hiện:**

#### **1. Trách nhiệm của cơ quan Nhà nước:**

- Sở Kế hoạch và Đầu tư là đầu mối, chủ trì phối hợp với các Sở, Ban, Ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

- Các sở, ban, ngành tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện các chính sách liên quan đến đầu tư; hướng dẫn thực hiện tiêu chuẩn quy phạm kỹ thuật của ngành; giải quyết khó khăn, vướng mắc của dự án đầu tư trong lĩnh vực thuộc chuyên môn ngành quản lý.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ban ngành có liên

quan hướng dẫn các nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án đầu tư; kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả các dự án đầu tư trên địa bàn.

**2. Trách nhiệm của nhà đầu tư, tổ chức và cá nhân (hộ gia đình) được thụ hưởng chính sách:**

Tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành và quy định này. Tổ chức triển khai thực hiện dự án đúng nội dung, tiến độ đã cam kết. Trường hợp dự án có lý do chính đáng về việc chậm triển khai tiến độ đã cam kết, nhà đầu tư phải báo cáo giải trình, cam kết lại tiến độ thực hiện với Ủy ban nhân dân tỉnh để được xem xét giải quyết và gia hạn tiến độ.

**VII. Thời gian hỗ trợ:**

Chính sách này được áp dụng hỗ trợ đối với các dự án đầu tư triển khai thực hiện từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31/12/2023.

Tờ trình này thay thế Tờ trình số 331/TTr-UBND ngày 08/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch tỉnh An Giang. Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, chấp thuận chủ trương./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa IX;
- Sở VH-TTDL;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, P.KGVX, TH;

( kèm Dự thảo Nghị quyết )

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thanh Bình**

**DỰ THẢO QUY ĐỊNH**  
**Chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch tỉnh An Giang**  
**(Ban hành kèm theo Nghị quyết số /2018/NQ-HĐND ngày .... tháng**  
**7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh**

---

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định chính sách hỗ trợ của nhà nước đối với hoạt động đầu tư khai thác, kinh doanh trong lĩnh vực du lịch trên địa bàn tỉnh An Giang.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Quy định này được áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước liên quan đến hoạt động đầu tư khai thác, kinh doanh trong lĩnh vực du lịch trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển trong lĩnh vực du lịch theo quy định tại Nghị quyết này.

**Điều 3. Nguyên tắc áp dụng**

1. Trong cùng một thời điểm nếu có nhiều chính sách hỗ trợ đầu tư từ nhà nước với cùng nội dung và đối tượng hỗ trợ, thì được hưởng mức hỗ trợ cao nhất từ nguồn kinh phí của địa phương.

2. Tổ chức, cá nhân được hưởng cùng lúc nhiều chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư tại Quy định này nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện ưu đãi và hỗ trợ đầu tư theo quy định.

**Chương II**

**QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ**

**Điều 4. Hỗ trợ thực hiện các dự án đầu tư phát triển dịch vụ du lịch:**

1. Xây dựng cơ sở lưu trú du lịch

a) Điều kiện hỗ trợ:

- Hỗ trợ đối với dự án đầu tư xây dựng mới hoặc sửa chữa, nâng cấp cơ sở lưu trú du lịch theo đúng quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Đã được cơ quan có thẩm quyền phân loại, xếp hạng tiêu chuẩn theo quy định của nhà nước.

b) Nguyên tắc hỗ trợ:

- Hỗ trợ trực tiếp một lần cho 01 dự án đầu tư.

- Chi phí hỗ trợ bao gồm chi phí xây dựng và bố trí trang thiết bị của 01 phòng khách sạn theo tiêu chuẩn quy định.

- Các dự án xây dựng mới hoặc sửa chữa nâng cấp các loại cơ sở lưu trú du lịch phải phù hợp với bộ tiêu chuẩn do Bộ Khoa học và Công nghệ Việt Nam ban hành;

- Hỗ trợ dự án xây dựng cơ sở lưu trú du lịch kể từ ngày Nghị quyết có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31/12/2023.

c) Mức hỗ trợ:

\* Xây dựng mới

- Dự án đầu tư cơ sở lưu trú đạt tiêu chuẩn 3 sao được hỗ trợ 40 triệu đồng/phòng ngủ tại các huyện, Thị xã trên địa bàn tỉnh An Giang bao gồm: Chợ Mới, Châu Thành, Phú Tân, An Phú, Thoại Sơn, Tri Tôn, Tịnh Biên, Châu Phú và Thị xã Tân Châu. Mỗi địa phương được hỗ trợ 01 (một) dự án đầu tư xây dựng mới khách sạn tiêu chuẩn hạng 3 sao, mức hỗ trợ tối đa 2 tỷ đồng/ dự án.

- Cơ sở lưu trú tiêu chuẩn 4 sao được hỗ trợ 50 triệu đồng/phòng ngủ tại Thành phố Long Xuyên và Thành phố Châu Đốc. Mỗi địa phương được hỗ trợ 01 (một) dự án đầu tư xây dựng mới khách sạn tiêu chuẩn hạng 4 sao, mức hỗ trợ tối đa 3 tỷ đồng/dự án.

- Cơ sở lưu trú đạt tiêu chuẩn 5 sao được hỗ trợ 60 triệu đồng/phòng ngủ tại Thành phố Châu Đốc và Thành phố Long Xuyên. Mỗi địa phương được hỗ trợ xây dựng mới 01 khách sạn tiêu chuẩn hạng 5 sao, mức hỗ trợ tối đa 6 tỷ đồng/dự án.

\* Sửa chữa nâng cấp

- Sửa chữa nâng cấp cơ sở lưu trú để đạt hạng tiêu chuẩn từ 4 sao đến 5 sao được hỗ trợ 40 triệu đồng/phòng ngủ tại Thành phố Long Xuyên và Thành phố Châu Đốc. Mỗi địa phương được hỗ trợ sửa chữa nâng cấp 01 dự án khách sạn tiêu chuẩn hạng từ 4 đến 5 sao, mức hỗ trợ tối đa 4 tỷ đồng/dự án.

d) Thời điểm hỗ trợ:

- Sau khi dự án hoàn thành đưa vào sử dụng và đã được cơ quan có thẩm quyền phân loại, xếp hạng đạt tiêu chuẩn theo quy định của nhà nước.

2. Xây dựng nhà hàng kết hợp bán đặc sản An Giang đạt chuẩn phục vụ du lịch

a) Điều kiện hỗ trợ:

- Xây dựng mới nhà hàng trong các khu, điểm du lịch trọng điểm của tỉnh có diện tích xây dựng từ 200m<sup>2</sup> trở lên (không bao gồm bãi đỗ xe, khuôn viên và công trình phụ trợ) đáp ứng năng lực phục vụ tối thiểu 100 khách cùng một lúc;

- Nhà hàng đạt tiêu chuẩn theo quy định của nhà nước, bao gồm phòng ăn, nhà bếp, nhà vệ sinh, có hồ sơ, thiết kế xây dựng được duyệt, có báo cáo thẩm định của cơ quan chức năng.

b) Nguyên tắc hỗ trợ:

- Hỗ trợ trực tiếp một lần cho 01 dự án đầu tư.
- Hỗ trợ trên địa bàn tỉnh xây dựng mới 10 dự án nhà hàng kết hợp bán đặc sản An Giang gắn với các khu, điểm du lịch trọng điểm của tỉnh.
- Hỗ trợ dự án xây dựng nhà hàng kết hợp bán đặc sản An Giang kể từ ngày Nghị quyết có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31/12/2023.

c) Mức hỗ trợ: 500.000 đồng/m<sup>2</sup> xây dựng (bao gồm cả hạng mục nhà vệ sinh; không bao gồm các hạng mục khuôn viên, tiểu cảnh, hoa viên tạo cảnh quan), mức hỗ trợ tối đa 500 triệu đồng/ 01 dự án.

d) Thời điểm hỗ trợ: Sau khi công trình đã được đầu tư, đưa vào sử dụng và được cơ quan có thẩm quyền công nhận cơ sở dịch vụ đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch theo quy định.

3. Xây dựng Khu mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch:

a) Điều kiện hỗ trợ:

- Hỗ trợ nhà đầu tư xây dựng mới khu mua sắm (quà tặng, quà lưu niệm, đặc sản địa phương) trong các khu, điểm du lịch trọng điểm của tỉnh hoặc trạm dừng chân.

b) Nguyên tắc hỗ trợ:

- Hỗ trợ trực tiếp một lần cho 01 dự án đầu tư.
- Hỗ trợ trên địa bàn tỉnh xây dựng mới 10 dự án khu mua sắm đạt chuẩn phục vụ khách du lịch gắn với các khu, điểm du lịch trọng điểm của tỉnh hoặc trạm dừng chân.
- Hỗ trợ dự án xây dựng khu mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch kể từ ngày Nghị quyết có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31/12/2023.

c) Mức hỗ trợ: 500.000 đồng/m<sup>2</sup> xây dựng (bao gồm cả hạng mục nhà vệ sinh nếu có; không bao gồm khuôn viên, tiểu cảnh, hoa viên tạo cảnh quan), mức hỗ trợ tối đa 100 triệu đồng/ dự án.

d) Thời điểm hỗ trợ: Sau khi công trình đã được đầu tư, đưa vào sử dụng và được cơ quan có thẩm quyền công nhận cơ sở dịch vụ đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch theo quy định.

4. Xây dựng nhà vệ sinh công cộng đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch

a) Điều kiện được hỗ trợ: Xây mới nhà vệ sinh đạt chuẩn tại các khu, điểm du lịch, khu vui chơi giải trí, trạm dừng chân đã được tỉnh công nhận.

b) Nguyên tắc hỗ trợ:

- Hỗ trợ trực tiếp một lần cho 01 dự án đầu tư.

- Hỗ trợ đầu tư 20 dự án xây dựng mới nhà vệ sinh đạt chuẩn tại các khu, điểm du lịch, khu vui chơi giải trí, trạm dừng chân được tỉnh phê duyệt danh sách hàng năm sau khi có báo cáo đánh giá của các cơ quan chuyên môn.

- Đạt tiêu chuẩn theo quy định, có hồ sơ thiết kế xây dựng, có báo cáo thẩm định của ngành chức năng.

- Hỗ trợ dự án xây dựng nhà vệ sinh công cộng đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch kể từ ngày Nghị quyết có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31/12/2023.

c) Mức hỗ trợ: 10%/ tổng mức chi phí của dự án, mức hỗ trợ tối đa 20 triệu đồng/ dự án.

d) Thời điểm hỗ trợ: Sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng đảm bảo đạt tiêu chuẩn của cơ quan nhà nước.

#### 5. Đầu tư khai thác du lịch sông nước

a) Điều kiện hỗ trợ: Đầu tư khai thác tuyến du lịch đường sông trên địa bàn có giá trị về văn hóa, lịch sử, cảnh quan, đủ điều kiện tổ chức đầu tư khai thác du lịch đã được cơ quan có thẩm quyền tổ chức khảo sát đánh giá tiềm năng, đảm bảo điều kiện và tính khả thi khai thác, phù hợp với quy hoạch đã được phê duyệt.

b) Nguyên tắc hỗ trợ:

- Hỗ trợ trực tiếp một lần cho 01 dự án đầu tư.

- Hỗ trợ dự án đầu tư khai thác du lịch sông nước kể từ ngày Nghị quyết có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31/12/2023.

c) Nội dung và địa bàn hỗ trợ gồm:

- Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ đầu tư tàu, bến tàu, cầu tàu đón khách du lịch và các trang thiết bị bảo đảm an toàn cho du khách.

- Địa bàn hỗ trợ: Khai thác tuyến du lịch đường sông tại các huyện, thị xã, thành phố: Thành phố Long Xuyên, Thành phố Châu Đốc, Thị xã Tân Châu, huyện An Phú, huyện Phú Tân, huyện Chợ Mới và huyện Thoại Sơn. Mỗi địa phương hỗ trợ đầu tư 01 (một) dự án xây dựng mới.

d) Định mức hỗ trợ: 10%/ tổng mức chi phí của dự án, mức hỗ trợ tối đa 02 tỷ đồng/dự án;

đ) Thời điểm hỗ trợ: Sau khi công trình được đầu tư đưa vào sử dụng, có hồ sơ đề nghị và được công nhận hoặc nằm trong quy hoạch là điểm du lịch theo quy định.

### **Điều 5. Hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng**

1. Kinh doanh loại hình nhà có phòng cho khách du lịch thuê (Loại hình homestay):

a) Điều kiện hỗ trợ:



- Các tổ chức, hộ gia đình kinh doanh loại hình nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (loại hình homestay) tại các xã, phường, thị trấn, nơi có giá trị lịch sử văn hóa, cảnh quan, môi trường đủ điều kiện khai thác du lịch.

- Hỗ trợ tổ chức, hộ gia đình làm du lịch homestay có qui mô đón, phục vụ tối thiểu từ 20 khách trở lên.

b) Nguyên tắc hỗ trợ:

- Hỗ trợ trực tiếp một lần cho 01 dự án đầu tư.

- Hỗ trợ dự án kinh doanh loại hình nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (loại hình homestay) kể từ ngày Nghị quyết có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31/12/2023.

c) Nội dung và địa bàn hỗ trợ gồm:

- Đầu tư xây dựng mới nhà vệ sinh không gây ô nhiễm môi trường.

- Hỗ trợ kinh phí mua sắm trang thiết bị, cải tạo cảnh quan, thiết kế kiến trúc trong nhà phục vụ khách lưu trú;

- Địa bàn hỗ trợ: Hỗ trợ tập trung tại 11 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh An Giang. Mỗi địa phương hỗ trợ 05 (Năm) dự án xây dựng và kinh doanh loại hình nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê.

d) Mức hỗ trợ:

- Tổ chức hoặc Hộ gia đình xây dựng dự án có qui mô đón, phục vụ từ 20 khách đến dưới 40 khách: 50 triệu đồng/dự án.

- Tổ chức hoặc Hộ gia đình xây dựng dự án có qui mô đón, phục vụ từ 40 khách trở lên: 80 triệu đồng/hộ.

đ) Thời điểm hỗ trợ: Sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng đủ điều kiện được thẩm định và công nhận loại hạng homestay theo quy định.

2. Hỗ trợ lãi suất cho vay đầu tư phát triển loại hình du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh An Giang, cụ thể như sau:

a) Phạm vi và đối tượng hỗ trợ:

- Phạm vi: Hỗ trợ lãi suất cho vay đầu tư phát triển loại hình du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Đối tượng: Các tổ chức hoặc hộ gia đình có nhu cầu vay vốn đầu tư phát triển loại hình du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh An Giang. Mỗi tổ chức hoặc hộ gia đình được hỗ trợ một lần.

b) Định mức và thời gian hỗ trợ:

- Định mức: Hỗ trợ 50% lãi suất tiền vay trong hạn khi vay vốn ở các ngân hàng để đầu tư phát triển loại hình du lịch cộng đồng, số nợ vay hỗ trợ tối đa không quá 02 tỷ đồng/01 tổ chức hoặc hộ gia đình.

- Thời gian hỗ trợ:

+ Theo thời gian vay vốn đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký với ngân hàng nhưng không quá 05 (năm) năm.

+ Hỗ trợ lãi suất cho vay đầu tư phát triển loại hình du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh An Giang kể từ ngày Nghị quyết có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31/12/2023.

c) Điều kiện hỗ trợ:

Các tổ chức hoặc hộ gia đình được hỗ trợ lãi suất cho vay đầu tư phát triển loại hình du lịch cộng đồng khi đảm bảo đủ các điều kiện sau:

- Vay vốn thực hiện loại hình du lịch cộng đồng ở những khu vực có tiềm năng phát triển loại hình du lịch cộng đồng.

- Có phương án sử dụng vốn vay đúng mục đích.

- Không phát sinh nợ quá hạn, lãi chậm trả do không trả lãi đúng hạn đã thỏa thuận với ngân hàng, lãi quá hạn của khoản nợ vay bị chuyển nợ quá hạn.

- Các loại hình du lịch cộng đồng phải được cơ quan có thẩm quyền công nhận kinh doanh lưu trú du lịch theo quy định.

**Điều 6. Nguồn kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch:**

1. Từ ngân sách sự nghiệp kinh tế hàng năm của tỉnh;

2. Các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**CHỦ TỊCH**